

Số: 32/2025/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 17 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Ngọc T, sinh ngày 13/01/1995. Địa chỉ: ấp L, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 01/01/1990. Địa chỉ: ấp Ô, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Ngọc T và ông Nguyễn Tuấn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Ngọc T và ông Nguyễn Tuấn A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 người con Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 23/7/2020, hiện đang sống với bà T. Bà T và ông Tuấn A thỏa thuận giao con chung cho bà T

tiếp tục nuôi dưỡng và bà T tự nguyện không yêu cầu ông Tuấn A cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị Ngọc T và ông Nguyễn Tuấn A thống nhất không có, nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hồ Thị Ngọc T và ông Nguyễn Tuấn A mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí, nhưng bà T tự nguyện nộp thay cho ông Tuấn A nên được cản trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002991 ngày 03/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. H1 lại số tiền tạm ứng án phí còn chênh lệch là 150.000 đồng cho bà T theo biên lai trên; ông Nguyễn Tuấn A không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- UBND xã Tân Sơn, H. Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Phúc